

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST  
Ngày: 09 - 7 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. ông Trần Ngọc Lung.

2. ông Nguyễn Chí Hiếu.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Trần Ngọc Th** - sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn BN, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị T2 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 12/6/2009 bị Công an huyện Thanh Liêm xử phạt vi phạm hành chính 300.000 đồng về hành vi đánh nhau; ngày 05/5/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng; ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 28/4/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2020 đến ngày 12/02/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

**2. Phạm M.A** - sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT: số 43 phố ĐT, phường CD, quận HK, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn SNL, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định

được) và bà Phạm Thị M; chồng Nguyễn Văn T3 và 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 27/02/2008 bị Tòa án nhân dân quận HK, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian T1 thách 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2020 đến ngày 12/02/2020 được thay đổi bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Bị hại:**

+ ông Đỗ Văn T4 - sinh năm 1964 và bà Phạm Thị H1 - sinh năm 1964; cùng địa chỉ: thôn B, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; bà Phạm Thị H1 ủy quyền cho ông Đỗ Hữu T4, ông T4 có mặt.

+ anh Nguyễn Trung N - sinh năm 1992; địa chỉ: thôn L, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ anh Ngô Văn H2 - sinh năm 1981; địa chỉ: tiểu khu Bình Thuận, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ anh Lê Quang Thắng - sinh năm 2002; địa chỉ: thôn Ninh Tảo, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam, có mặt.

**- Người làm chứng:** bà Phạm Thị M - sinh năm 1948, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sái cá nhân, ngày 10/10/2019 và ngày 26/11/2019, Trần Ngọc Th và Phạm M.A đã rủ nhau và cùng thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Thanh Hương và xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 10/10/2019, Trần Ngọc Th điều khiển xe mô tô đeo BKS 90H3-2... chở theo Phạm M.A đi dọc theo các tuyến đường thuộc địa bàn huyện Thanh Liêm với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 15h cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn 1 T, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, Th và M.A phát hiện thấy ở khu vực cổng nhà ông Nguyễn Văn T4 dựng 01 xe mô tô BKS 90B2-378..., ổ khóa vẫn cấm chìa khóa xe (sau này xác định được là xe của ông Đỗ Văn T4). Thấy vậy Th vòng xe lại rồi dừng cách vị trí xe mô tô BKS 90B2-378... khoảng 15 mét và nói với M.A “đứng chờ đây, anh lấy cái xe máy”, M.A hiểu ý Th bảo mình đứng chờ và cảnh giới cho Th nên đứng phía ngoài chờ. Th đi bộ đến vị trí xe mô tô BKS 90B2-378... lên lút dùng tay trái nắm vào phần tay cầm bên trái xe, tay phải cầm vào phần kim loại phía sau yên xe, dùng chân phải gạt chân chống phụ của xe lên rồi dắt xe lùi ra đường sau đó ngồi lên xe dùng tay phải vặn chìa khóa xe, nổ máy, điều khiển xe đi về phía QL1A. Thấy vậy, M.A điều khiển xe mô tô đeo BKS 90H3-2... đi theo, cả hai đi theo đường QL1A hướng Phủ Lý - Ninh Bình. Khi đi đến khu vực ngã tư Xuân Thành, thuộc địa phận xã Thanh Nguyên,

Th và M.A rẽ trái đi vào đường hướng đi xã Thanh Tâm, khi đi đến đoạn đường vắng cả hai dừng xe lại, Th mở cốp xe mô tô đeo BKS 90H3 - 2... lấy 01 chiếc kim kim loại rồi tháo BKS 90B2-378... của xe mô tô vừa trộm cắp được đưa cho M.A mang về nhà cất giấu, còn chiếc xe vừa trộm cắp được Th mang đi cất giấu, vài ngày sau cả hai mang bán chiếc xe này cho một người tên Đức (Th và M.A không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) ở địa phận huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Theo L khai của Th và M.A, cả hai bán chiếc xe mô tô trên tại cửa hàng sửa chữa xe máy Nam Việt cho đối tượng có tên Đức với giá 2.500.000 đồng thông qua sự giới thiệu của anh Nguyễn Xuân Nam là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy Nam Việt, sau đó cả hai tiêu sài cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định: Hiện trường xảy ra tại khu vực nhà ông Nguyễn Văn T4 ở thôn 1 T, xã TH, huyện TL, phía Bắc tiếp giáp với lề đường rộng 01m, tiếp đến là đường bê tông chạy dọc theo hướng Đông - Tây rộng 03m, hướng Tây đi QL 1A....Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ tài liệu gì có liên quan.

- Vụ thứ hai: Do Trần Ngọc Th có quen biết với anh Nguyễn Trung N là chủ của hàng kim khí tổng hợp HG, có địa chỉ tại thôn PG, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam và biết cửa hàng không có người trông coi vào buổi tối và đêm. Khoảng 01h ngày 26/11/2019, tại phòng trọ của mình, Th rủ M.A đi trộm cắp tài sản thì M.A đồng ý. Th mang theo một đoạn kim loại dạng ống tuýp dài khoảng 40 cm rồi điều khiển xe mô tô đeo BKS 90H3 - 2... chở M.A đi từ phòng trọ của mình ở tổ dân phố Bình Long, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đến cửa hàng điện máy kim khí tổng hợp HG. Khi đến nơi khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, Th dừng xe và nói với M.A “ở ngoài trông xe và để ý người đi lại”, M.A đứng ngoài cửa đợi, còn Th lén lút đi lại phía cửa hàng, tay phải cầm ống tuýp đục một đầu vào phần chữ U của khóa rồi dùng hai tay cầm đầu còn lại ấn mạnh thanh kim loại theo hướng từ trên xuống dưới khoảng 02 - 03 nhát làm phần kim loại hình chữ U của khóa bật rời một đầu khỏi chiếc khóa, Th tháo khóa ra đục vào túi quần bên phải rồi mở cửa đi vào bên trong cửa hàng lục lọi tìm kiếm tài sản. Th lần lượt bê 02 chiếc máy đục nhãn hiệu OSUKA, 01 máy chuyên đục nhãn hiệu Makita, 01 máy hàn Inox nhãn hiệu Nam Dương, 02 máy bơm nước nhãn hiệu SWIRLS, 01 máy khoan nhãn hiệu Bosch, 01 máy nén khí nhãn hiệu WING, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ra để sát cửa quán, rồi lần lượt bê 03 chiếc máy đục để ở phía sau xe mô tô cho M.A ôm và để 01 chiếc máy hàn ở phía trước xe mô tô đeo BKS 90H3 - 2.... Sau đó Th điều khiển xe mô tô chở M.A cùng số tài sản trên theo đường QL1A rồi rẽ ra QL21A, khi đi đến khu vực đường vành đai gần chốt Cảnh sát giao thông, Th dừng lại bê số tài sản trên xuống cất giấu ở bụi cây ven đường, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô chở M.A quay về cửa hàng HG bê nốt những tài sản vừa trộm cắp được lên xe mô tô đi về phòng trọ của Th cất giấu. Th và M.A tiếp tục đi xe mô tô đến khu vực cất giấu tài sản trước đó ở đường vành đai mang toàn bộ số tài sản này về phòng trọ của Th để.

Đến ngày 30/11/2019 Th và M.A mang chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo bán cho anh Lê Quang Thắng với giá 1.000.000đ, số tài sản còn lại cả hai lần lượt mang đến bán cho anh Ngô Văn H2 được tổng số tiền 5.000.000 đồng, cả hai tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mua số tài sản trên của Th và M.A, anh H2 và anh Thắng đã bán lại cho người khác không quen biết, không xác định được địa chỉ nên không có căn cứ đề thu hồi tài sản. Riêng 01 máy nén khí nhãn hiệu WING anh H2 chưa bán được đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định: Cửa hàng được thiết kế cửa quay hướng Tây tiếp giáp với QL 1A, phía Bắc là sân láng xi măng, bề mặt tương đối bằng phẳng KT (6,2 x 3)m, cửa kéo kim loại một cánh màu xanh ... trên mặt sàn nhà để máy cắt, máy nén khí, dây điện..., quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật gì có liên quan.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Ngọc Th, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm thu giữ 01 đoạn tuýp sắt dài khoảng 70 cm đường kính 02 cm hai đầu tuýp sắt bị bẹp biến dạng; 01 đoạn tuýp sắt dài 40 cm có đường kính 02 cm mặt ngoài tuýp sắt được quấn băng dính màu đen đã bị bong tróc nham nhở.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm M.A, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

*\* Vật chứng thu giữ:* 01 máy nén khí nhãn hiệu WING do anh Ngô Văn H2 tự nguyện giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đã qua sử dụng đeo BKS: 90H3-2...; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 đã qua sử dụng do Trần Ngọc Th giao nộp; 01 biển kiểm soát xe mô tô số 90B2-378... do mẹ đẻ của Phạm M.A là bà Phạm Thị M giao nộp; 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô BKS: 90B2 - 378... mang tên Đỗ Văn T4 do ông Đỗ Văn T4 tự nguyện giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL - HĐĐGTS ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: "...02 chiếc máy đục nhãn hiệu OSUKA màu đỏ còn mới có giá trị là 2.000.000 đồng; 01 máy chuyên đục có giá trị ... là 2.000.000 đồng; 01 máy hàn inox Nhãn hiệu Nam Dương có giá trị ... là 2.000.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu SWIRLS có giá trị ... là 800.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu SWIRLS có giá trị ... là 1.000.000 đồng; 01 máy nén khí Nhãn hiệu Wing có giá trị ... là 1.000.000 đồng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Bosch GBH2-2BE 800W có giá trị ... là 1.000.000 đồng; 01 máy tính laptop Nhãn hiệu Lenovo có giá trị ... là 500.000 đồng". Như vậy tổng trị giá tài sản mà Th và M.A trộm cắp vào thời điểm ngày 26/11/2019 là 10.300.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL - HĐĐGTS ngày 14/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: " 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen – bạc đã qua sử dụng, xe có biển

kiểm soát 90B1-378..., đăng ký lần đầu ngày 19/01/2017 có giá trị tại thời điểm ngày 10/10/2019 là 12.600.000 đồng”.

\* Về xử lý vật chứng : Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại 01 máy nén khí nhãn hiệu Wing cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Trung N.

\* Về trách nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Trung N yêu cầu các bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A liên đới bồi thường 9.300.000 đồng đối với số tài sản bị trộm cắp chưa thu hồi được và không yêu cầu bồi thường đối với chiếc khóa Việt Tiếp bị hỏng; ông Đỗ Văn T4 yêu cầu Trần Ngọc Th và Phạm M.A liên đới bồi thường 12.600.000 đồng đối với chiếc xe máy. Anh Ngô Văn H2 không yêu cầu Trần Ngọc Th, Phạm M.A bồi thường số tiền anh đã bỏ ra mua chiếc máy nén khí. Đến nay Trần Ngọc Th, Phạm M.A chưa bồi thường cho anh Nguyễn Trung N và ông Đỗ Văn T4.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSTL ngày 28/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Ngọc Th, Phạm M.A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trần Ngọc Th tù 24 đến 30 tháng tù, xử phạt Phạm M.A tù 18-24 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: các điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật Dân sự - Buộc bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Nguyễn Trung N là 9.300.000 đồng (chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung N là 4.650.000 đồng). Buộc bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 12.600.000 đồng (chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 6.300.000 đồng).

Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn tuýp sắt;
- + Trả lại cho ông Đỗ Văn T4: 01 BKS 90B2-378... và 01 Giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô BKS 90B2-378... mang tên Đỗ Văn T4;
- + Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

Về án phí: Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

- Bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại ông Đỗ Văn T4 đề nghị xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường về tài sản theo như bản kết luận định giá tài sản.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc Th, Phạm M.A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. L khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính L khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp L khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu sài cá nhân, Trần Ngọc Th, Phạm M.A đã thực hiện hành vi phạm tội tại các thời điểm, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 10/10/2019, tại khu vực công nhà ông Nguyễn Văn T4 ở thôn 1 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Trần Ngọc Th, Phạm M.A đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 90B2-378... của ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 trị giá 12.600.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/11/2019, tại Cửa hàng kim khí tổng hợp HG có địa chỉ tại thôn PG, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam do anh Nguyễn Trung N làm chủ, Trần Ngọc Th, Phạm M.A đã lén lút phá khóa, đột nhập vào cửa hàng chiếm đoạt 02 chiếc máy đục nhãn hiệu OSUKA, 01 máy chuyên đục nhãn hiệu Makita, 01 máy hàn Inox Nam Dương, 02 máy bơm nước nhãn hiệu SWIRLS, 01 máy nén khí nhãn hiệu WING, 01 máy khoan Bosch, 01 máy tính xách tay Lenovo, tổng trị giá tài sản là 10.300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Ngọc Th, Phạm M.A chiếm đoạt được trong ngày 10/10/2019 và 26/11/2019 là 22.900.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của Trần Ngọc Th, Phạm M.A là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây và vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng có tính chất đồng phạm giản đơn, Trần Ngọc Th là người chủ mưu, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản nên giữ vai trò thứ nhất, Phạm M.A là người cảnh giới và cùng đi bán tiêu thụ tài sản, hưởng lợi chung nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phạm M.A đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, kết án về các hành vi phạm tội khác nhau, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn lối sống của bản thân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 02 đoạn tuýp sắt là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 BKS 90B2-378... và 01 Giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô BKS 90B2-378... mang tên Đỗ Văn T4 là tài sản, giấy tờ của ông Đỗ Văn T4 nên cần trả lại cho ông T4.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 là tài sản của bị cáo Trần Ngọc Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 585, 586, 587, 589 của Bộ luật Dân sự - Buộc bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Nguyễn Trung N là 9.300.000 đồng, chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung N là 4.650.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 12.600.000 đồng, chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 6.300.000 đồng.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe mô tô đeo BKS 90H3 - 2..., Th khai mua ngày 09/10/2019 của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, không biết tên, tuổi, địa chỉ, tại ngã tư Xuân Thành thuộc xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, quá trình mua bán chỉ thỏa thuận miệng không có giấy tờ mua bán với giá 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định biên kiểm soát xe mô tô là biên kiểm soát của xe mô tô không trùng với số khung, số máy của xe mô tô đã thu giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tách chiếc xe ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của anh Ngô Văn H2, anh Lê Quang Thắng quá trình điều tra xác định anh H2, anh Thắng đều không biết đây là tài sản do Th phạm tội mà có. Ngoài L khai của H2, Thắng không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với H2, Thắng là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Xuân Nam và đối tượng tên Đức, căn cứ L khai của Trần Ngọc Th và Phạm M.A, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung đấu tranh nhưng Nguyễn Xuân Nam không thừa nhận việc giới thiệu khách mua xe cho Th và M.A, hơn nữa đến nay Cơ quan CSĐT cũng chưa xác minh làm rõ được đối tượng tên Đức. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Phạm M.A được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự), điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585,



586, 587, 589 của Bộ luật Dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Th 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 03/02/2020.

+ Xử phạt bị cáo Phạm M.A 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. (được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 03/02/2020 đến ngày 12/02/2020)

**2. Trách nhiệm dân sự:**

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Nguyễn Trung N là 9.300.000 đồng, chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung N là 4.650.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 12.600.000 đồng, chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đỗ Văn T4 và bà Phạm Thị H1 là 6.300.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn tuýp sắt;

+ Trả lại cho ông Đỗ Văn T4: 01 BKS 90B2-378... và 01 Giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô BKS 90B2-378... mang tên Đỗ Văn T4;

+ Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

**4. Án phí:** Bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự: Bị cáo Trần Ngọc Th, Phạm M.A mỗi bị cáo phải nộp 547.000 đồng (năm trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**